THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1236/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự năm 1999

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2011/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIII;

Căn cứ Nghị quyết số 433/NQ-UBTVQH13 ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII về việc thành lập Ban soạn thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Trưởng Ban soạn thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự năm 1999, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU TỔNG KẾT

1. Mục đích

Việc tổng kết nhằm đánh giá một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ thực tiễn 11 năm thi hành Bộ luật hình sự năm 1999 (BLHS), từ đó đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung BLHS, góp phần đáp ứng yêu cầu mới của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm ổn định lâu dài, thúc đẩy phát triển của đất nước.

2. Yêu cầu

Việc tổng kết thi hành BLHS phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

a) Việc tổng kết thi hành BLHS cần được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, đúng tiến độ, đúng mục đích, yêu cầu đặt ra.

b) Việc tổng kết thi hành BLHS cần phải bảo đảm tính khách quan và toàn diện.

c) Nội dung tổng kết phải thiết thực và trên cơ sở kế thừa kết quả tổng kết 8 năm thi hành BLHS đã được thực hiện trong năm 2008 để phục vụ cho lần sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS; phải phản ánh trung thực thực tế khách quan của tình hình tội phạm; nêu rõ những kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc thi hành BLHS cũng như nguyên nhân của nó; phân tích và chỉ ra những bất cập, hạn chế cửa BLHS so với yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm; đề xuất những kiến nghị cụ thể sửa đổi, bổ sung các quy định của BLHS.

d) Nội dung tổng kết cần nêu rõ những hành vi vi phạm nào cần phải hình sự hóa theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà nước ta là thành viên có liên quan đến lĩnh vực Bộ, ngành phụ trách nhưng chưa được quy định trong BLHS.

đ) Nội dung tổng kết cần đánh giá cả về kỹ thuật lập pháp, tính đồng bộ, thống nhất và chặt chẽ về kết cấu, bố cục, cách thức thể hiện cũng như ngôn ngữ sử dụng trong BLHS.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Nội dung tổng kết

a) Tổng kết toàn diện, chuyên sâu thực tiễn 11 năm thi hành BLHS trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân và trong hệ thống Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân trên cơ sở kế thừa kết quả tổng kết 8 năm thi hành BLHS, đồng thời phân tích, đánh giá kết quả thi hành các quy định của BLHS mới được sửa đổi, bổ sung năm 2009; kiến nghị những nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung BLHS.

b) Tổng kết, đánh giá kết quả thi hành BLHS cũng như đánh giá tình hình vi phạm pháp luật nói chung và phạm tội nói riêng liên quan đến lĩnh vực do Bộ, ngành, cơ quan phụ trách; những hành vi vi phạm nào mà các Điều ước quốc tế có liên quan yêu cầu xử lý hình sự nhưng chưa được quy định trong BLHS; đánh giá bối cảnh tình hình mới và những yêu cầu đặt ra, từ đó đề xuất, kiến nghị những nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung BLHS.

c) Tổng kết, đánh giá kết quả thi hành BLHS cũng như đánh giá tình hình vi phạm pháp luật nói chung và phạm tội nói riêng trên địa bàn tỉnh; đánh giá bối cảnh tình hình mới và những yêu cầu đặt ra, từ đó đề xuất, kiến nghị những nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung BLHS.

2. Hình thức tổng kết

a) Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tiến hành tổng kết thi hành BLHS thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

b) Các Bộ, ngành, cơ quan khác tiến hành tổng kết thi hành BLHS về những nội dung liên quan đến lĩnh vực do Bộ, ngành, cơ quan phụ trách.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết thi hành BLHS trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức hội nghị toàn quốc tổng kết thi hành BLHS.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bộ Tư pháp

a) Xây dựng đề cương báo cáo tổng kết của các Bộ, ngành, địa phương và hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương trong việc tổng kết thi hành BLHS;

b) Theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai tổng kết thi hành BLHS theo đúng kế hoạch;

c) Tổng hợp các nội dung tổng kết của các Bộ, ngành, địa phương và xây dựng báo cáo chung về tổng kết thực tiễn 11 năm thi hành BLHS;

d) Tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định, hộ tịch, giao dịch bảo đảm, thi hành án dân sự, cho, nhận con nuôi;

đ) Tổ chức hội nghị toàn quốc tổng kết thi hành BLHS.

2. Các Bộ, ngành khác thuộc Chính phủ

a) Bộ Công an tổng kết toàn diện, chuyên sâu thực tiễn 11 năm thi hành BLHS trong Công an nhân dân về các quy định của phần chung BLHS và phần các tội phạm, trừ chương 23. Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân;

b) Bộ Quốc phòng tổng kết toàn diện, chuyên sâu thực tiễn 11 năm thi hành BLHS trong Quân đội nhân dân về các quy định của phần chung BLHS, các quy định của chương 23. Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm, của quân nhân và các tội phạm khác thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự;

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ động vật, thực vật, giống cây trồng, vật nuôi, bảo vệ khu bảo tồn thiên nhiên, thủy lợi, phòng, chống thiên tai, đồng thời, tổng kết thực tiễn thi hành BLHS thông qua hoạt động điều tra hình sự của lực lượng Kiểm lâm;

d) Bộ Tài chính tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, thuế, tài chính - kế toán, chứng khoán, hải quan, bảo hiểm, quản lý công sản, trò chơi có thưởng, đồng thời, tổng kết thực tiễn thi hành BLHS thông qua hoạt động điều tra hình sự của lực lượng Hải quan;

đ) Bộ Công thương tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản; sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; quản lý tiền chất sử dụng trong công nghiệp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; sản xuất, buôn bán hàng cấm, hàng giả; đầu cơ, lạm dụng vị trí độc quyền trong kinh doanh;

e) Bộ Giao thông vận tải tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực giao thông vận tải, kết cấu hạ tầng giao thông;

g) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực đầu tư, hoạt động kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu;

h) Bộ Khoa học và Công nghệ tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ;

i) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, xuất khẩu lao động, các chính sách xã hội, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội;

k) Bộ Ngoại giao tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến các điều ước quốc tế mà nước ta là thành viên, tình hình diễn biến của các loại tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tình hình người Việt Nam phạm tội ở nước ngoài;

l) Bộ Nội vụ tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, công vụ, quản lý hội, tôn giáo, lưu trữ;

m) Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực môi trường, đất đai, tài nguyên khoáng sản;

n) Bộ Thông tin và Truyền thông tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, Internet, xuất bản, báo chí, phát thanh, truyền hình, quản lý tần số, công nghệ thông tin;

o) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, bản quyền tác giả, quảng cáo, bảo tồn, bảo tàng;

p) Bộ Xây dựng tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng, quy hoạch xây dựng, quản lý nhà, quản lý đô thị, quản lý bất động sản;

q) Bộ Y tế tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý dược phẩm, hóa mỹ thẩm, quản lý tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần sử dụng trong y tế;

r) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổng kết tình hình vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của mình, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý tiền tệ, ngoại hối, hoạt động ngân hàng, tổ chức tín dụng, phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng;

s) Thanh tra Chính phủ tổng kết tình hình vi phạm pháp luật nói chung và phạm tội nói riêng thông qua hoạt động thanh tra, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như: phòng, chống tham nhũng, công chức, công vụ.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng kết thực tiễn 11 năm thi hành BLHS tại địa phương.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổng kết toàn diện, chuyên sâu thực tiễn 11 năm thi hành BLHS trong hệ thống Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân.

5. Đề nghị Liên đoàn Luật sư Việt Nam tổng kết thực tiễn thi hành BLHS liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

a) Các Bộ, ngành thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành việc tổng kết thi hành BLHS và gửi Báo cáo tổng kết về Bộ Tư pháp trước ngày 30 tháng 11 năm 2012.

b) Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Liên đoàn Luật sư Việt Nam hoàn thành việc tổng kết thi hành BLHS và gửi Báo cáo tổng kết về Bộ Tư pháp trước ngày 30 tháng 11 năm 2012.

c) Bộ Tư pháp hoàn thành việc xây dựng đề cương báo cáo tổng kết và gửi cho các Bộ, ngành, địa phương trước 15 tháng 9 năm 2012; hoàn thành việc tổng kết thi hành BLHS trong ngành trước ngày 30 tháng 11 năm 2012; hoàn thành việc xây dựng báo cáo chung về tổng kết BLHS trước ngày 30 tháng 12 năm 2012; tổ chức hội nghị toàn quốc tổng kết thi hành BLHS trong quý I năm 2013.

2. Kinh phí thực hiện

a) Bộ, ngành, cơ quan và địa phương chủ trì thực hiện hoạt động tổng kết thi hành BLHS chủ động sử dụng kinh phí dự phòng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao năm 2012; trường hợp không có kinh phí dự phòng hoặc kinh phí dự phòng không đủ thì báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan tài chính các cấp bảo đảm đủ kinh phí cho các Bộ, ngành, cơ quan và địa phương để thực hiện tổng kết thi hành BLHS.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng